

Số vốn hàng hóa ứ đọng năm 1963 của ngành nội thương đã được Nhà nước cấp vốn 100%. Năm 1964 Bộ Nội thương và các đơn vị phụ thuộc Bộ đã có kế hoạch tiêu thụ hàng hóa ứ đọng đến 31-12-1964. Đối với số hàng hóa ứ đọng còn lại đến 31-12-1964, được Nhà nước cấp vốn 100%, Bộ Nội thương phải có kế hoạch tiêu thụ để đưa các loại hàng hóa này vào mức dự trữ lưu chuyển bình thường cho kế hoạch năm 1965, đẩy mạnh bán ra và trên cơ sở ấy lập kế hoạch nộp lãi và vốn hàng hóa ứ đọng đã giải phóng cho ngân sách 100%. Bộ Nội thương phải tổng hợp số vốn mà Nhà nước đã cấp cho toàn ngành nội thương phân biệt loại vốn đã được cấp để dự trữ hàng hóa lưu chuyển bình thường và loại vốn hàng hóa ứ đọng được cấp 100%; Bộ Nội thương phải mở sổ theo dõi loại hàng hóa và vốn ứ đọng này và giải quyết đến đâu phải nộp hoàn vốn lại cho ngân sách trung ương ngay. Về việc quyết định cho hủy hàng hóa hoặc hạ giá hàng ứ đọng chỉ thị số 105-TTg ngày 22-10-1963 đã quy định thẩm quyền giải quyết của các Hội đồng trung ương và địa phương.

Liên Bộ lưu ý rằng: Hội đồng ở khu, thành phố, tỉnh có quyền quyết định cho hủy bỏ tới 20.000đ và hạ giá tới 10.000đ ở một cơ sở, có nghĩa là ở một đơn vị nội thương đã hạch toán kinh tế, Hội đồng chỉ được giải quyết toàn bộ hàng hóa ứ đọng một lần với trị giá hủy bỏ và hạ giá nói trên.

Hội đồng ở trung ương có quyền quyết định cho hủy bỏ tới 100.000đ và hạ giá tới 50.000đ ở một cơ sở có nghĩa là ở một đơn vị nội thương đã hạch toán kinh tế, Hội đồng chỉ được giải quyết toàn bộ hàng hóa ứ đọng một lần với trị giá hủy bỏ và hạ giá nói trên.

Hàng tháng, các đơn vị nội thương và tài chính phải báo cáo một lần về Bộ Nội thương và Bộ Tài chính tình hình giải quyết hàng hóa ứ đọng và tình hình nộp ngân sách trung ương.

Liên Bộ đề nghị các Ủy ban hành chính tỉnh, thành, khu, các Chi nhánh Ngân hàng, các Sở, Ty Tài chính, Thương nghiệp cần nghiên cứu kỹ thông tư này, mở hội nghị liên ngành phổ biến tận cơ sở để chấp hành được tốt, giải quyết ngay những vấn đề còn mắc mứu từ trước đến nay để thúc đẩy hoạt động thương nghiệp phát triển tốt hơn, tăng cường tích lũy cho Nhà nước, đảm bảo việc giám đốc bằng đồng tiền các hoạt động thương nghiệp được chặt chẽ và thường xuyên hơn.

Thông tư này chỉ áp dụng đối với ngành nội thương, còn các ngành khác phải có ý kiến

của ngành chủ quản, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước thỏa thuận và hướng dẫn thi hành.

Hà-nội, ngày 10 tháng 12 năm 1964.

K.T. Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước	K.T. Bộ trưởng Bộ Nội thương	K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
	Thủ trưởng	Thủ trưởng
Phó tổng giám đốc	NG: VĂN ĐÀO	ĐÀO THIÊN TH
TRẦN DƯƠNG		

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH số 1700-QĐ ngày 21-12-1964 quy định thêm một tín hiệu tàu sông tránh nhau.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ vào nghị định của Thủ tướng Chính phủ số 307-TTg ngày 18-8-1959 quy định sự đi lại của tàu, thuyền trên các sông, hồ;

Căn cứ nghị định của Bộ trưởng Bộ Giao thông và bưu điện số 85-NĐ ngày 27-8-1958 ban hành bản quy tắc giao thông đường sông,

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục Vận tải thủy,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Quy định thêm một tín hiệu tàu sông tránh nhau như sau:

a) Tránh sang bên phải:

Ban ngày: Phất di phất lại nhiều lần một cờ trắng ở mạn bên phải, theo chiều dọc của tàu;

Ban đêm: Cờ trắng thay thế bằng đèn trắng.

b) Tránh sang bên trái:

Ban ngày: Phất di phất lại nhiều lần một cờ trắng ở mạn bên trái, theo chiều dọc của tàu;

Ban đêm: Cờ trắng thay thế bằng đèn trắng.

Tín hiệu trên đây không thay thế hân âm hiệu điều động quy định ở điều 2 bản quy tắc giao thông đường sông ban hành kèm theo nghị định số 85-NĐ ngày 27-8-1959 (sang bên phải:

một tiếng còi ngắn, sang bên trái; hai tiếng còi ngắn) mà hỗ trợ cho âm hiệu ấy được đầy đủ để vừa có âm thanh và cờ tín hiệu và ánh sáng đảm bảo an toàn trong khi gặp nhau và tránh nhau.

Điều 2. — Ông Cục trưởng Cục Vận tải thủy chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 21 tháng 12 năm 1964

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Thủ trưởng

DƯƠNG BẠCH LIÊN

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH số 341-NV ngày 29-12-1964 về việc chia lại xã Khang-ninh và sáp nhập xóm Pác-ngoi thuộc xã Quảng-khê, huyện Chợ Rã, tỉnh Bắc-cạn vào xã Nam-mẫu cùng tỉnh.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ nghị định số 130-CP ngày 29 tháng 9 năm 1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nội vụ;

Căn cứ quyết định số 56-CP ngày 24 tháng 4 năm 1963 của Hội đồng Chính phủ ủy nhiệm cho Bộ Nội vụ phê chuẩn việc phân vạch địa giới có liên quan đến các đơn vị hành chính xã và thị trấn;

Theo đề nghị của Ủy ban hành chính khu tự trị Việt bắc và Ủy ban hành chính tỉnh Bắc-cạn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay phê chuẩn việc chia xã Khang-ninh thuộc huyện Chợ Rã trong tỉnh Bắc-cạn thành hai xã như sau:

1. Xã Khang-ninh gồm năm xóm: Bản Vải, Na-làng, Bản Nàn, Nà-kiêng và Lung-páng.

2. Xã Nam-mẫu gồm hồ Ba-bề và ba xóm: Ba bề, Bản Cầm và Tà-kén.

Điều 2. — Nay phê chuẩn việc sáp nhập xóm Pác-ngoi thuộc xã Quảng-khê, huyện Chợ Rã, tỉnh Bắc-cạn vào xã Nam-mẫu thuộc huyện Chợ Rã, tỉnh Bắc-cạn.

Điều 3. — Ủy ban hành chính khu tự trị Việt bắc, Ủy ban hành chính tỉnh Bắc-cạn, các ông Chánh văn phòng và Vụ trưởng Vụ Chính quyền địa phương Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 29 tháng 12 năm 1964

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thủ trưởng

LÊ TẤT ĐẮC

ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH số 250-KHH-QĐ ngày 31-12-1964 ban hành năm tiêu chuẩn Nhà nước.

CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ ban hành điều lệ tạm thời về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay ban hành năm (5) tiêu chuẩn Nhà nước trong bảng kèm theo.

Điều 2. — Từng tiêu chuẩn Nhà nước, tùy theo hình thức ban hành, ngày có hiệu lực và phạm vi hiệu lực ghi trong bảng phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả những ngành có liên quan.

Hà-nội, ngày 31 tháng 12 năm 1964.

K.T. Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước

Phó chủ nhiệm,

LÊ KHẮC